TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ
CÔNG TY CPXM SÔNG ĐÀ YALY
Số: 49 CT/HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 20 tháng 5 năm 2015

TỜ TRÌNH
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÔNG ĐÀ YALY

(V/v: Sửa đổi, bổ sung một số nội dung Điều lệ Công ty)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÔNG ĐÀY YALY

Căn cứ:

Luật doanh nghiệp số 68/2044/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2015;

Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được nước cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành:

Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần xi măng Sông Đà Yaly được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 thông qua ngày 10/5/2013;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty theo quy định tại Luật doanh nghiệp số 68/2004/QH 13, các nội dung thay đổi bao gồm:

Điều lệ hiện hành	Sửa đổi bổ sung	Tóm tắt thay đổi chính	Giải trình
Điều 1:	**Điều 1:**		
đ. Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thụng qua ngày 29 thỏng 11 năm 2005.	đ. Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH11 được Quốc hội thụng qua ngày 26 thỏng 11 năm 2014.	Thay Luật Doanh nghiệp số 60/2005 /QH11 ngày 29/11/2005 thành Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 có hiệu luật từ ngày 01/7/2015	
l. "Tổng cụng ty Sụng Đà" là doanh nghiệp nhà nước, cổ đụng sỏng lập Cụng ty cổ phần xi măng Sụng Đà Yaly;	Bỏ mục l	Do Tổng công ty Sông Đà thoái hết vốn	
Điều 2 :	**Điều 2 :**		
e. Cụng ty cú nghĩa vụ thực hiện thỏa thuận chung của Tổng cụng ty Sụng Đà, cỏc cam kết hợp đồng với Tổng cụng ty Sụng Đà và cỏc doanh nghiệp thành viờn Tổng cụng ty Sụng Đà; Triển khai thực hiện cỏc quyết định hợp phỏp của Tổng cụng ty Sụng Đà với tư cỏch thực hiện quyền chi phối đối với doanh nghiệp.	e. Công ty có nghĩa vụ thực hiện thỏa thuận chung của Tổng công ty Sông Đà, các cam kết hợp đồng với Tổng công ty Sông Đà và các doanh nghiệp thành viên Tổng công ty Sông Đà.	Tổng công ty Sông Đà thoái hết vốn	
Điều 4.a	**Điều 4.**		
1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong Công ty chịu sự lãnh đạo của Đảng ủy Tổng công ty Sông Đà, hoạt động theo hiến pháp, pháp luật của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam.	1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong Công ty chịu sự lãnh đạo của Đảng ủy cấp trên, hoạt động theo hiến pháp, pháp luật của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam.	Tổng công ty Sông Đà thoái hết phần vốn của Nhà nước	

Signature Not Verified
Ký bởi: TRẦN BÌNH NHƯỜNG
Ký ngày: 23/5/2015 07:47:11

Điều lệ hiện hành	Sửa đổi bổ sung	Tóm tắt thay đổi chính	Giải trình
2. Các tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty chịu sự lãnh đạo của các tổ chức chính trị - xã hội Tổng công ty Sông Đà, hoạt động theo hiến pháp, pháp luật của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội phù hợp với quy định của pháp luật.	2. Các tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty chịu sự lãnh đạo của các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên, hoạt động theo hiến pháp, pháp luật của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội phù hợp với quy định của pháp luật.	Tổng công ty Sông Đà thoái hết vốn	
Điều 11 : Quyền của cổ đông	**Điều 11 : Quyền của cổ đông:**		
2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau : a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa. 3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ (06) tháng trở lên có các quyền sau :	2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền như sau : a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc bỏ phiếu từ xa, gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử. Cổ đông có thể tham dự hoặc biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác. Cổ đông gửi phiếu biểu quyết bằng thư đảm bảo, fax, thư điện tử đến hội đồng quản trị chậm nhất (01) ngày trước khi khai mạc cuộc họp. Trong trường hợp gửi bảo đảm, Trưởng ban kiểm phiếu của Đại hội đồng cổ đông có quyền mở phiếu biểu quyết của cổ đông đó tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. 3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ (06) tháng trở lên có các quyền sau :	Bổ sung quy định về tham dự đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử Thay 5% thành 10%	Phù hợp với quy định tại
Điều 14: Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông	**Điều 14: Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông**		
(Thay đổi lại bố cục của điều 14 và thêm khoản 1) 1. Đại hội đồng cổ đông có quyền thảo luận và thông qua: a. Báo cáo tài chính năm được kiểm toán; b. Báo cáo của Hội đồng quản trị; c. Báo cáo của ban kiểm soát d. Kế hoach phát triển ngắn hạn của Công ty	1.Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điều 135- Luật doanh nghiệp. 2 .Đại hội đồng cổ đông thường niên thảo luận thông qua các vấn đề sau đây: a.Kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty; b.Báo cáo tài chính hàng năm; c.Báo cáo của hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT ; d.Báo cáo của ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty về kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc. đ. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng kiểm soát viên ; e.Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại ;		Phù hợp với quy định tại tiết d khoản

Điều lệ hiện hành	Sửa đổi bổ sung	Tóm tắt thay đổi chính	Giải trình
Tiết h khoản 2 : Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 3 năm đầu tiên kể từ ngày sáng lập. Tiết m, khoản 2 : Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán .	g.Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền. ***Bỏ tiết h khoản 2 (Không còn phù hợp)*** Tiết m, khoản 2 : Quyết định đầu tư hoặc giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị của công ty và các Chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.	Thay đổi giá trị từ 50% thành giá trị từ 35%	
Điều 17. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội cổ đông.	**Điều 17. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội cổ đông.**		
3. Thông báo hop Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội cổ đông , (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc bỏ vào hòm thư). Chương trình họp đại hội đồng cổ đông , các tài liệu liên quan đến các ván đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu khôngđược gửi kèm thông báo họp đại hội cổ đông , Thông báo mời họp phải nếu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.	3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi chậm nhất mười (10) ngày trước ngày họp Đại hội cổ đông , (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc bỏ vào hòm thư). Chương trình họp đại hội đồng cổ đông , các tài liệu liên quan đến các ván đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu khôngđược gửi kèm thông báo họp đại hội cổ đông , Thông báo mời họp phải nếu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.	Thay đổi thông báophải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội cổ đông thành phải được gửi chậm nhất mười (10) ngày trước ngày họp Đại hội cổ đông ,	
Điều 18 : Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	**Điều 18 : Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**		
1.Đại hội đồng cổ đôngđược tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.	1.Đại hội đồng cổ đôngđược tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.	Điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ : Giảm xuống còn 51% (lần thứ nhất), 33% (lần	Phù hợp với quy định tại điều
2.Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày ấn định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và các đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.	2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày ấn định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và các đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.		
Điều 20 : Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	**Điều 20 : Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông**		

Điều lệ hiện hành	Sửa đổi bổ sung	Tóm tắt thay đổi chính	Giải trình
1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2 điều 20, các quyết định của đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội cổ đông :	1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2 điều 20, các quyết định của đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đôngc có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội cổ đông :	Thông qua quyết định Đại hội đồng cổ đông Giảm xuống còn 51% với các quyết định thông thường 65% đối với các quyết định quan trọng	Phù hợp với quy định tại điều 144 Luật doanh nghiệp 2014
2. Các quyết dịnh của đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần : Chia tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi công ty : Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ đỉnh người thanh lý giao dịch mua ; bán tài sản công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thoongqua đại diện được ủy quyền có mặt tại đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).	2. Các quyết dịnh của đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mua; bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức trực tiếp) hoặc ít nhất 51% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).	Thông qua quyết định Đại hội đồng cổ đông Giảm xuống còn 51% với các quyết định thông thường 65% đối với các quyết định quan trọng	Phù hợp với quy định tại điều 144 Luật doanh nghiệp 2014
Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua các quyết định của Đại hội cổ đông.	**Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua các quyết định**		
4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng phong bì dán kín trước khi kiểm phiếu.. Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ.	4.Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty theo một trong các hình thức sau đây : a) Gửi thư : Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu láy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. *b) Giử fax hoặc thư điện tử : Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.* Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. ***Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không được tham gia biểu quyết***	Hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	Phù hợp với quy định tại khoản 1 và

Điều lệ hiện hành	Sửa đổi bổ sung	Tóm tắt thay đổi chính	Giải trình
8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng sô cổ phần được biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết dịnh được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần được biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản giảm xuống còn 51%	
Điều 22 : Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông	Điều 22 : Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông		

Điều lệ hiện hành	Sửa đổi bổ sung	Tóm tắt thay đổi chính	Giải trình
Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng, Biên bản Đại hội cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời gian hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lắm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng quy định thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của chủ tọa Đại hội và thư ký và được lập theo quy định của luật doanh nghiệp và Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản ủy quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.	**Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng, Biên bản Đại hội cổ đông phải được phải được công bố trên website của Công ty trong thời gian hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lắm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Việc gửi biên bản có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty.Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng quy định thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của chủ tọa Đại hội và thư ký và được lập theo quy định của luật doanh nghiệp và Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản ủy quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.**		
Hiệu lực của nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định.	Bổ sung quy định có thể thay thế gửi Nghị quyết bằng việc đăng tải trên website	Phù hợp với quy định tại khoản 3 điều 146 luật doanh nghiệp 2014	
Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông	**Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông**		
Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến đại hội đồng cổ đông , cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành có quyền yêu cầu tòa án hoặc trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây :	Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến đại hội đồng cổ đông , cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 11 của Điều lệ Công ty có quyền yêu cầu tòa án hoặc trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây :		
Điều 24. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị	Điều 24. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị	Chỉ cổ đông/ nhóm cổ đông sở hữu từ năm	Phù hợp với quy c

Điều lệ hiện hành	Sửa đổi bổ sung	Tóm tắt thay đổi chính	Giải trình
Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của công ty hoặc tiêu chuẩn, điều kiện khác quy định tại điều lệ.	b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty ; c.Thành viên hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên hội đồng quản trị của công ty khác :		
d. Không được là người liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý Tổng công ty Sông Đà.	Bỏ mục d, không còn phù hợp	Bỏ khoản d mục 2 điều 24	Không phù hợp với công ty, (Tổng công ty Sông Đà đã thoái vốn
Điều 25. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị	**Điều 25. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị**		
1. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất các quyền nhân danh công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông 2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.	1.Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. 2. Quyền và nghĩa vụ của Hội dồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau : a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty ; b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của tứng loại. c. Quyết định bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại ; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác ; d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của công ty. e. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 điều 130 Luật doanh nghiệp. f. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật ; g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị công nghệ		

Điều lệ hiện hành	Sửa đổi bổ sung	Tóm tắt thay đổi chính	Giải trình
	h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại điểm d khoản 2 Điều 135 và khoản 1, khoản 3 điều 162 Luật doanh nghiệp. i. Bầu, miễn nhiệm chủ tịch Hội đồng quản trị ; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do điều lệ Công ty quy định ; quyết định tiền lương và quyền lợi khác của những người quản lý quan trọng khác do điều lệ công ty quy định ; quyết định tiền lương và quyền lợi khác của những người quản lý đó ; Cử người đại diện theo uỷ quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó; j. Giám sát, chỉ đạo Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của công ty; k. Quyết định cơ cấu tổ chức , quy chế quản lý nội bộ của công ty, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác. l. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông , triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định; m. Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên Đại hội đồng cổ đông; n. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh; o. Kiến nghị việc tổ chức lại; giải thể; yêu cầu phá sản công ty; p. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;		
3. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp và Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau :	3. Hội đồng quản trị thông qua quyết định bằng cách biểu quyết tại cuộc họp,lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Hội đồng quản trị quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.		thay đổi cho

Điều lệ hiện hành	Sửa đổi bổ sung	Tóm tắt thay đổi chính	Giải trình
a. Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm : b. Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua : c. Bổ nhiệm và bãi nhiệm cán bộ quản lý công ty bao gồm : Phó Tổng giám đốc và kế toán trưởng theo đề nghị của Tổng giám đốc điều hành và quyết định mức lương của họ. d. Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty e. Giải quyết các khiếu nại của công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan đến thủ tục pháp lý đốivới cán bộ quản lý đó. f. Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phat hành theo từng loại ; g. Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước ; h. Quyết định chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền ; i. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng giám đốc điều hành cán bộ quản lý khác, người đại diện của công ty. Việc bãi nhiệm nêu trên không dược trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có) : j. Báo cáo đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành ; k. Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng ; tổ chức việc chi trả cổ tức ; l. Đề xuất việc tổ chức lại hoặc giải thể công ty. m. Được sửa đổi khoản 1 Điều 5 của Điều lệ này về vốn điều lệ của Công ty theo phần vốn thực góp sau mỗi lầntăng vốn điều lệ của công ty.			thay ®æi cho ®óng theo luËt doanh nghi©p 2014
4. Những vấn đề sau đõy phải được Hội đồng quản trị phờ chuẩn: a. Thành lập chi nhỏnh hoặc cỏc văn phũng đại diện của Cụng ty; b. Thành lập cỏc cụng ty con của Cụng ty;	4. Khi thực hiện chức năng, quyền và nghĩa vụ của mình, Hội đồng quản trị tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật, Điều lệ		

Điều lệ hiện hành	Sửa đổi bổ sung	Tóm tắt thay đổi chính	Giải trình
c. Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 108 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 120 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đụng phờ chuẩn, Hội đồng quản trị tựy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ cỏc hợp đồng lớn của Cụng ty (bao gồm cỏc hợp đồng mua, bỏn, sỏp nhập, thõu tỳm cụng ty và liờn doanh); d. Chỉ định và bói nhiệm những người được Cụng ty ủy nhiệm là đại diện thương mại và Luật sư của Cụng ty; đ. Việc vay nợ và việc thực hiện cỏc khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lónh và bồi thường của Cụng ty; e. Cỏc khoản đầu tư khụng nằm trong kế hoạch kinh doanh và ngõn sỏch vượt quỏ 10% giỏ trị kế hoạch và ngõn sỏch kinh doanh hàng năm; g. Việc mua hoặc bỏn cổ phần, phần vốn gúp tại cỏc cụng ty khỏc được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài; h. Việc định giỏ cỏc tài sản gúp vào Cụng ty khụng phải bằng tiền liờn quan đến việc phỏt hành cổ phiếu hoặc trỏi phiếu của Cụng ty, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trớ tuệ, cụng nghệ và bớ quyết cụng nghệ; i. Việc cụng ty mua hoặc thu hồi khụng quỏ 10% mỗi loại cổ phần; k. Quyết định mức giỏ mua hoặc thu hồi cổ phần của Cụng ty; l. Cỏc vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quản trị quyết định cần phải cú sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trỏch nhiệm của mỡnh.			
Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị	**Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị**		
4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại khoản 3 Điều 27 Phải được tiến hành trong thời gian mười lăm (15) ngày sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch hội đồng quản trị không chấp nhận cuộc họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty ; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở khoản 3 Điều 27 có thể tự mình triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị.	4.Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại khoản 3 Điều 27 Phải được tiến hành trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch hội đồng quản trị không chấp nhận cuộc họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở khoản 3 Điều 27 có thể tự mình triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị.		

Điều lệ hiện hành	Sửa đổi bổ sung	Tóm tắt thay đổi chính	Giải trình
7. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất năm (05) ngày trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tổ. Thông báo họp Hội đồng phải được làm bằng văn bản Tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ chương trình, thời gian địa điểm họp, kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng và các phiếu bầu cho các thành viên Hội đồng không thể dự họp. 8. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền) Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp được triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp. **9. Biểu quyết.** a. Trừ quy định tại điểm b Khoản 9 Điều 27, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị có một (01) phiếu biểu quyết.	7. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất ba (03) ngày trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tổ. Thông báo họp Hội đồng phải được làm bằng văn bản Tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ chương trình, thời gian địa điểm họp, kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng và các phiếu bầu cho các thành viên Hội đồng không thể dự họp. 8. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền) Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp được triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp. **9. Biểu quyết.** a.Trừ quy định tại điểm b Khoản 9 Điều 27, Thành viên Hội đồng quản trị được coi là người tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây : **- Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp :** **- ủy quyền cho người khác đến dự họp nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.** **- Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến hoặc hình thức tương tự khác ;** **- Gửi phiếu biểu quyết tới cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.** **Trường hợp gửi phiếu biểu quyết tới cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải được đựng trong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất 1 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả người dự họp.** **Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một (01) phiếu biểu quyết.**		
Điều 32. Thành viên Ban kiểm soát	**Điều 32. Kiểm soát viên**		

Điều lệ hiện hành	Sửa đổi bổ sung	Tóm tắt thay đổi chính	Giải trình
4. Các thành viên của ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá năm (05) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	4. Kiểm soát viên do Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ của kiểm soát viên không quá năm (05) năm; kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. ***(các điều khoản liên quan tới thành viên Ban kiểm soát đều được thay thế bằng cụm từ Kiểm soát viên tương ứng).***	Thay cụm từ "thành viên BKS " bằng kiểm soát viên	Phù hợp với quy định tài điều 163 Luật doanh nghiệp 2014
Điều 52. Ngày hiệu lực	**Điều 52. Ngày hiệu lực**		
1. Bản Điều lệ này gồm 14 chương 52 điều được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 công ty cổ phần xi măng Sông Đà Yaly sửa đổi, bổ sung và nhất chí thông qua ngày tháng 5 năm 2013, cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	1. Bản Điều lệ này gồm 14 chương 52 điều được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 Công ty cổ phần xi măng Sông Đà Yaly sửa đổi, bổ sung và nhất chí thông qua ngày tháng năm 2015, cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này, Điều lệ này có hiểu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.	Hiệu lực của Điều lệ : Quy định điều lệ sửa đổi có hiệu lực khi luật doanh nghiệp mới có hiệu lực	Phù hợp với quy định tại điều 153 Luật doanh nghiệp 2014
Các điều khoản tham chiếu đến luật doanh nghiệp số 60/2005/QH 11 trong điều lệ Công ty cổ phần xi măng Sông Đà			

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết
Trân trọng cảm ơn!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÔNG ĐÀ YA LY

Khương Đức Dũng

Nơi nhận
- *cổ đụng*
- *HĐQT, BKS Cụng ty*
- *Lưu HĐQT, VP*



định tại điều 147 Luật doanh nghiệp 2014





